TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản số: 30/2020/DS-ST
Ngày 08-6-2020
V/v "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Bà Phạm Hồng Ân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2020 về việc *"tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST-DS, ngày 20 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Địa chỉ: Tòa nhà C, số X đường T, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội.

- Đại diên theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Tổng giám đốc.

- Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Lý H, sinh năm 1989 – Chuyên viên khách hành Phòng giao dịch C – Ngân hàng thương mại cổ phần Ngân hàng B Chi nhánh Cà Mau (có mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Theo Quyết định ủy quyền số 6650/2017/QĐ-TGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Tổng Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B và Quyết định ủy quyền số 90/2020/QĐ-LienVietPostBank-CM ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Huỳnh Trọng Đ, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện 25 tháng 12 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện ngân hàng ông Phạm Lý H trình bày: Ngày 22 tháng 8 năm 2016 ông Huỳnh Trọng Đ có đề nghị vay số tiền 80.000.000 đồng, tại Ngân hàng thương mại cổ phần B - Chi nhánh Cà Mau với mục đích tiêu dùng. Ngày 26/08/2016, ông Đ đã ký hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 181616TC-CM/HĐTD-LienVietPostBank với Ngân hàng TMCP B chi nhánh Cà Mau với số tiền 80.000.000 đồng; thời hạn cho vay 60 tháng; Lãi suất tiền vay 12%/năm, áp dụng từ ngày nhận nợ đến ngày 31 tháng 07 năm 2017; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; trả nợ gốc cố định hàng tháng; trả nợ lãi cùng kỳ với gốc; vay theo hình thức tiêu dùng không tài sản bảo đảm cán bộ, công chức, viên chức. Sau khi vay ông Đ đã trả được số tiền gốc 28.494.275 đồng. Ông Đ còn nợ số tiền gốc 51.505.725 đồng và lãi đến ngày 08 tháng 6 năm 2020 là 23.251.558 đồng. Ngân hàng yêu cầu ông Đ trả tiền gốc và lãi đến ngày 08 tháng 6 năm 2020 tổng số tiền 74.757.283 đồng.

- Tại biên bản hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2020 và tại phiên tòa ông Huỳnh Trọng Đ trình bày: Ông thừa nhận ông có vay tiền của Ngân hàng thương mại cổ phần B đúng như đại diện Ngân hàng trình bày. Trước đây ông làm kế toán xã Phú Tân nhưng sau này do chuyển đổi công tác nên ông không có khả năng chi trả cho Ngân hàng theo hợp đồng đã ký kết. Hiện nay hoàn cảnh khó khăn nên ông yêu cầu được trả cho Ngân hàng dư nợ gốc đến thời điểm hiện tại và trả gốc và lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng đã ký kết, còn phần lãi đến hiện tại ông sẽ trả dần cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần B (gọi tắt là Ngân hàng) yêu cầu Tòa án buộc ông Huỳnh Trọng Đ trả nợ gốc, lãi theo hợp đồng cho vay đã ký kết. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú, Tân tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Xét thấy việc ông Huỳnh Trọng Đ có vay Ngân hàng 80.000.000 đồng là có thật vì ông Đ đã thừa nhận tại phiên tòa. Trong quá trình vay ông Đ đã trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 28.494.275 đồng. Do ông Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết. Tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay: "*bên vay tài sản là tiền, thì trả đủ tiền khi đến hạn ...*". Áp dụng điều luật đã viện dẫn thì ông Đ phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B, buộc ông

Huỳnh Trọng Đ có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền gốc và lãi suất tính đến ngày 08 tháng 6 năm 2020 với số tiền tổng cộng là 74.757.283 đồng; trong đó tiền gốc 51.505.725 đồng, tiền lãi 23.251.558 đồng.

[3] Đối với yêu cầu ông Đ trả lãi phát sinh sau ngày 08 tháng 6 năm 2020 đến khi trả hết nợ gốc: Yêu cầu này của Ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật và hợp đồng cho vay giữa các bên đã ký kết. Căn cứ vào án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán TANDTC thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì ông Đ có trách nhiệm trả lãi phát sinh theo hợp đồng giữa các bên đã ký kết kể từ ngày 09 tháng 6 năm 2020 cho đến khi trả hết nợ gốc.

[4] Về án phí: Ngân hàng thương mại cổ phần B không phải chịu án phí đã nộp tạm ứng án phí là 1.745.000 đồng được nhận lại. Án phí dân sự có giá ngạch buộc ông Huỳnh Trọng Đ có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 3.737.800 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Áp dụng các Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự; áp dụng Điều 91 và Điều 95 luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B. Buộc ông Huỳnh Trọng Đ trả cho Ngân thương mại cổ phần B tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 08 tháng 6 năm 2020 tổng cộng 74.757.283 đồng (bảy mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi bảy ngàn hai trăm tám mươi ba đồng);trong đó tiền gốc 51.505.725 đồng, tiền lãi 23.251.558 đồng.

Kể từ ngày 09 tháng 6 năm 2020 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng cho vay các bên có thỏa thuận về lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2 . Về án phí:

Ngân hàng thương mại cổ phần B không phải chịu án phí, Ngân hàng thương mại cổ phần B đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.745.000 đồng (một triệu bảy trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0019822 ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, Ngân hàng thương mại cổ phần B được nhận lại khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Án phí dân sự có giá ngạch buộc ông Huỳnh Trọng Đ có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 3.737.800 đồng (ba triệu bảy trăm ba mươi bảy ngàn tám trăm đồng).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi CụcThi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều